

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 49/2022/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Bùi Thanh A, sinh năm 1989.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Thôn 05, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Bùi Thanh A và chị Nguyễn Thị Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Bùi Thanh A và chị Nguyễn Thị Thanh T, thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung*: Giao con chung Bùi Nguyễn Thanh T, sinh ngày 27/5/2013 cho anh Bùi Thanh A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng tự lập được. Giao con chung Bùi Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 03/3/2019 cho chị Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng tự lập được.

Anh Bùi Thanh A và chị Nguyễn Thị Thanh T không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Bùi Thanh A và chị Nguyễn Thị Thanh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung*: Không có.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về án phí ly hôn sơ thẩm*: Căn cứ Điều 144, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Anh Bùi Thanh A thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000642 ngày 21- 02- 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

Trả lại cho anh Bùi Thanh A 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND Tp Kon Tum;
- Chi cục THA sự thành phố Kon Tum
- UBND xã Hòa Bình, Tp Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Nghiênn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 175/2022/QĐST-HNGĐ

Kon Tum, ngày 22 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 105/2022/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Thái Thị Tuyết Thương, sinh năm 1995.

Địa chỉ: 28 Phan Huy Chú, tổ 03, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thanh Trung, sinh năm 1992.

Địa chỉ: 32 Tăng Bạt Hổ, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

2. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Thái Thị Tuyết Thương và anh Nguyễn Thanh Trung.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Thái Thị Tuyết Thương và anh Nguyễn Thanh Trung thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung*: Giao con chung Nguyễn Thành Nhân, sinh ngày 18/10/2017 cho anh Nguyễn Thanh Trung trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng tự lập được. Giao con chung Nguyễn

Thành Nghĩa, sinh ngày 15/5/2019 cho chị Thái Thị Tuyết Thương trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng tự lập được.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Thái Thị Tuyết Thương và anh Nguyễn Thanh Trung không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Thái Thị Tuyết Thương và anh Nguyễn Thanh Trung có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung*: Không có.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về án phí ly hôn sơ thẩm*: Căn cứ vào khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Thái Thị Tuyết Thương thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000705 ngày 22- 3- 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

Trả lại cho chị Thái Thị Tuyết Thương 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND Tp Kon Tum;
- Chi cục THA sự thành phố Kon Tum
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Nghiên